

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chưa có điều kiện thi hành án

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 1 Điều 44a Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và được sửa đổi, bổ sung năm 2022;

Căn cứ Bản án dân sự sơ thẩm số 62/2023/DS-ST ngày 05/6/2023, Quyết định sửa chữa bổ sung bản án sơ thẩm số 62A/2023/QĐ-SCBSBA ngày 04/7/2023 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 52/2024/QĐ-SCBSBA ngày 06/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 67/QĐ-CCTHADS ngày 18/12/2023 và Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số 65/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2024 Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ kết quả xác minh về điều kiện thi hành án và Biên bản về việc xác minh điều kiện thi hành án ngày 27/9/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định việc chưa có điều kiện thi hành án đối với: Ông Nguyễn Hè Dụ, sinh năm 1985, bà Tạ Thị Phú, sinh năm 1987, cùng địa chỉ: Tổ dân phố Tân Cầu Rô, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Các khoản chưa có điều kiện thi hành:

Buộc vợ chồng ông Nguyễn Hè Dụ, bà Tạ Thị Phú phải có nghĩa vụ liên đới trả cho vợ chồng bà Nguyễn Thị Hân, ông Nguyễn Công Thường số tiền vốn góp là 413.618.164 đồng và tiền lãi là 26.050.900 đồng. Tổng cộng là 439.669.064 đ (Bốn trăm ba mươi chín triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn, không trăm sáu mươi bốn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kể từ ngày 27 tháng 9 năm 2024.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án, người phải thi hành án, người được thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *hcc*

- Như Điều 2;
- Viện KSND huyện;
- Kế toán nghiệp vụ;
- UBND tt Bắc Lý;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VT, HSTHA.



Dương Văn Cường